

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 1 - BẠC TIỂU HỌC
(Tính đến 15 giờ ngày 17 tháng 8 năm 2024)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
1		3	4	5	6	7	8	9	
1	Trần Thị Ngọc	07/01/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
2	Trần Thị Thu Trang	26/06/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
3	Lê Thị Hồng Tuyết	06/07/1996	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
4	Phạm Thị Mai Hoa	06/08/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
5	Lê Hồ Phương Nhi	29/04/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
6	Dương Thị Sen	03/05/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
7	Lý Thị Thu Thủy	20/08/1997	Nữ	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	29/11/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
9	Nguyễn Phương Thảo	30/11/1999	Nữ	Đại học	Giảng dạy tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
10	Trần Thị Phương Thảo	22/04/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
11	Lê Thị Hoài Thu	21/01/1995	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
12	Lê Trương Hồng Phúc	15/06/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
13	Lương Phương Thảo	16/07/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
14	Đào Thị Mỹ Hồng	26/08/1996	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
15	Vũ Thị Hoàng Hà	04/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
16	Bùi Thị Thùy	30/11/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
17	Đào Thị Hà Linh	08/06/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
18	Nguyễn Thúy Quỳnh	10/06/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
19	Lại Thị Ngọc Trâm	17/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
20	Nguyễn Lê Hoàng Dung	20/11/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
21	Bùi Thị Như Ý	23/06/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
22	Ngô Thị Ngọc Vân	18/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
23	Nguyễn Thị Thu Hà	08/11/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
24	Y Ly Nguyễn Hảo	06/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nhiệm vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
25	Lê Thị Mỹ Tường	02/04/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
26	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	22/03/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
27	Huỳnh Anh Vũ	25/05/2002	Nam	Đại học	Bóng chuyền (Huấn luyện thể thao)	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
28	Mai Chí Công	14/01/1999	Nam	Đại học	Huấn luyện thể thao	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
29	Nguyễn Tấn Ninh	31/08/2002	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
30	Võ Thị Bích Phi	27/11/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Tin học	Miễn		Giáo viên môn Tin học	
31	Phạm Thị Tuyết Phương	12/04/1981	Nữ	Đại học	Thư viện trường học	Miễn		Nhân viên Thư viện	
32	Vũ Thị Mỹ Loan	11/04/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
33	Phạm Vũ Quỳnh Như	14/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
34	Bùi Thị Khánh Ly	02/05/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
35	Tô Thị Vĩnh	20/01/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
36	Phạm Thị Thanh Nhi	14/02/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
37	Huỳnh Quốc Sự	16/10/2000	Nam	Đại học	Võ vật	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
38	Nguyễn Thị Bích Thủy	24/06/1994	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Không		Giáo viên môn Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
39	Lê Thanh Tú	21/03/2000	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Kế toán	
40	Nguyễn Minh Thư	26/11/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Miễn		Nhân viên Thư viện	
41	Thái Nguyễn Đăng Khoa	29/09/1988	Nam	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Thư viện	
42	Lâm Minh Hiếu	12/11/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
43	Nguyễn Hữu Khanh	15/01/1996	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
44	Chu Thị Linh	30/07/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
45	Nguyễn Thị Thanh Thương	22/10/1986	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
46	Vũ Ánh Nguyệt	16/02/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
47	Phạm Thị Thanh Hòa	17/12/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
48	Lê Thị Anh Thư	05/07/1981	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
49	Hoàng Thanh Thảo	18/01/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
50	Nguyễn Thị Liên	17/02/1997	Không	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
51	Trần Mỹ Hạnh	14/07/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
52	Vạn Thị Hoa	20/05/1994	Nữ	Đại học	Điện kinh	Miễn	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghề vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
53	Nguyễn Thị Thanh Lan	25/09/1994	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
54	Nguyễn Ngọc Mai Anh	14/05/1999	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
55	Nguyễn Thị Hải Yến	13/10/1999	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
56	Hoàng Phương Oanh	30/07/1987	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
57	Nguyễn Oanh Kiều	18/02/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
58	Nguyễn Thị Ngân	29/12/1990	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên Kế toán	
59	Đào Ngọc Hoàng Anh	19/08/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
60	Nguyễn Quỳnh Hương	08/08/1998	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
61	Trương Thị Thúy	13/04/1985	Nữ	Kỹ sư	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
62	Nguyễn Thị Hà	05/06/1988	Nữ	Đại học	Khoa học thư viện	Miễn		Nhân viên Thư viện	
63	Lê Văn Tân	08/08/1986	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
64	Nguyễn Thị Kim Dừa	11/02/1994	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
65	Dương Ánh Nga	19/07/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
66	Nguyễn Thị Ngọc Bích	25/01/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
67	Phạm Thị Nhâm	10/11/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
68	Ngô Thị Hoàng Anh	25/05/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
69	Nguyễn Nhân Thanh Ngọc	31/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
70	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	18/11/1984	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
71	Nguyễn Ngọc Thiên Ngân	03/11/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
72	Nguyễn Thị Hiền	02/11/1994	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh tiểu học	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
73	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	28/09/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
74	Phạm Thị Vân	09/11/1977	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
75	Nguyễn Thanh Ngân	18/08/1997	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Cao đẳng SP Tiếng Anh		Giáo viên môn Tiếng Anh	
76	Ngô Thị Quỳnh Trang	10/06/1984	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
77	Phan Thị Thủy Linh	06/09/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
78	Phạm Huỳnh Hà	29/06/1999	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
79	Nguyễn Thị Bình Nguyễn	18/09/2000	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
80	Phạm Thị Lan	10/09/1993	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghiep vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
81	Nguyễn Thị Kim Chi	01/04/1986	Nữ	Đại học	Kế toán	Miễn		Nhân viên kế toán	
82	Phan Huỳnh Hoàng Phúc	16/04/2001	Nữ	Đại học	Võ vật	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
83	Dương Thị Như Quỳnh	16/12/1999	Nữ	Đại học	Tiếng Anh QT thương mại và VP (Ngôn ngữ Anh)	NỢ		Giáo viên môn Tiếng Anh	
84	Lê Thái Bình An	20/02/1992	Nam	Đại học	Giáo dục thể chất	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
85	Kim Thị Thanh Loan	05/12/1998	Nữ	Đại học	Ngữ học-dạy tiếng (Anh)	Có	Người dân tộc thiểu số	Giáo viên môn Tiếng Anh	
86	Lê Thị Hoài Thương	18/05/1998	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
87	Trần Thị Mỹ Dung	24/04/2000	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
88	Phạm Thị Tuyết Mai	03/06/1987	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
89	Nguyễn Thị Kim Liên	08/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
90	Nguyễn Thị Trúc Duyên	08/02/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
91	Lê Thị Anh Sa	14/01/1997	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
92	Hàng Thanh Tâm	22/03/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
93	Hoàng Việt Trinh	21/08/1995	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
94	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	07/06/1995	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
95	Nguyễn Thị Bạch Mai	01/07/1992	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
96	Phạm Hoàng Thông	14/11/1997	Nam	Trung cấp	Thư viện	Miễn		Nhân viên thư viện	
97	Mai Thị Hương	23/10/1985	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
98	Nguyễn Thị Nga	10/08/1986	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
99	Đinh Thị Hồng Lan	13/09/1998	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
100	Hoàng Diễm	27/08/1991	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
101	Phạm Thị Phương Linh	24/02/1994	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
102	Đỗ Như Ý	30/03/1994	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
103	Phạm Nguyễn Anh Thư	06/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
104	Nguyễn Thảo Linh	18/09/1992	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
105	Hồ Thị Điệp	20/04/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
106	Đoàn Lâm Ngọc Diễm	05/09/1995	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
107	Cao Thị Thùy	25/08/2000	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
108	Đoàn Thạch Thủy	25/10/1997	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghị quyết vụ sự phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
109	Nguyễn Thiện Phú	18/04/2002	Nam	Đại học	Bóng rổ (Huấn luyện thể thao)	Miễn		Giáo viên môn Giáo dục thể chất	
110	Nguyễn Phương Quỳnh Như	03/05/1992	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
111	Lê Anh Thi	04/03/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
112	Nguyễn Tuấn Vũ	20/11/1997	Nam	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn	HOÀN THÀNH nghĩa vụ dân quân	Giáo viên nhiều môn	
113	Trần Thị Như Ngọc	11/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
114	Nguyễn Ngọc Lê	20/12/1993	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
115	Trương Thị Dung	10/08/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
116	Nguyễn Thị Thu	20/12/1985	Nữ	Đại học	Công nghệ thông tin	Có		Giáo viên môn Tin học	
117	Nguyễn Hoàng Mỹ Tiên	29/03/1995	Nữ	Đại học	Anh văn thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
118	Nguyễn Hoàng Thiên Phú	23/02/1999	Nam	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Miễn		Giáo viên môn Âm nhạc	
119	Trần Thị Nương	14/06/1995	Nữ	Đại học	Phương pháp giảng dạy (Ngôn ngữ Anh)	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
120	Nguyễn Hoàng Yến Linh	02/11/1999	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
121	Nguyễn Kim Liên	16/01/1997	Nam	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	
122	Trần Thị Xuân Mai	08/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Nghệ vụ sư phạm	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
123	Hoàng Thị Thùy Dung	16/05/1990	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
124	Cao Ngọc Diễm	11/09/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
125	Nguyễn Ngọc Thùy Hương	10/07/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
126	Lê Hồng Ngọc	23/10/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
127	Trần Thị Mai Anh	27/12/2002	Nữ	Đại học	Giáo dục tiểu học	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
128	Thiều Hữu Thực	26/09/1979	Nam	Đại học	Bóng đá	Miễn		Giáo viên môn Thể dục	
129	Phạm Hồng Chi	18/05/1986	Nữ	Đại học	Tiếng Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
130	Ngô Thị Thúy	04/08/1980	Nữ	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
131	Vương Nhã Uyên	03/12/1996	Nữ	Đại học	Tiếng Anh thương mại	Có		Giáo viên môn Tiếng Anh	
132	Lê Xuân Hằng	13/03/1996	Nữ	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Miễn		Giáo viên môn Tiếng Anh	
133	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	28/07/1998	Nữ	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Miễn		Giáo viên mầm non	
134	Hồ Thị Phương Giang	02/05/2001	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
135	Tô Thị Thanh Thảo	29/07/1996	Nữ	Đại học	Giáo dục đặc biệt	Miễn		Giáo viên nhiều môn	
136	Hồ Vĩnh Đức	20/9/1984	Nam	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Miễn		Giáo viên môn Mỹ thuật	